

Bài 2**NGHỀ NGHIỆP CỦA NGƯỜI LỚN TRONG GIA ĐÌNH
(2 tiết)****I MỤC TIÊU**

Sau bài học, HS sẽ:

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu thông tin về tên công việc, nghề nghiệp của những người lớn trong gia đình.
- Nêu được ý nghĩa của những công việc, nghề nghiệp đó đối với gia đình và xã hội.
- Thu thập và nói được một số thông tin về những công việc, nghề có thu nhập; những công việc tình nguyện không nhận lương.
- Chia sẻ được với các bạn, người thân về công việc, nghề nghiệp yêu thích sau này.

II CHUẨN BỊ

GV:

- Hình ảnh trong SGK về các nghề nghiệp phóng to (nếu có).
- Video về một số công việc, nghề nghiệp của người dân trong cộng đồng.

HS: Một số tranh, ảnh về nghề nghiệp (sưu tầm ở nhà).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**TIẾT 1****1. Nội dung các hình**

- Các bạn trong lớp đang hỏi – đáp về nghề nghiệp của người lớn trong gia đình mình.
- Hình ảnh một số nghề nghiệp trong xã hội: ngư dân, bộ đội hải quân, công nhân may, thợ làm nón, nông dân, người bán hàng.

2. Gợi ý các bước tổ chức dạy học**Mở đầu**

GV có thể cho HS kể tên và nói những hiểu biết về nghề nghiệp của một người lớn trong gia đình hoặc một người cụ thể mà HS biết. GV cũng có thể tổ chức tình huống mở đầu phù hợp với điều kiện của từng lớp học.

Hoạt động khám phá

Hoạt động 1

- Từ việc kể tên nghề nghiệp của người lớn trong gia đình ở hoạt động mở đầu, GV cho HS hoàn thành những thông tin gợi ý trong SGK.
- GV có thể giải thích để HS hiểu hơn những yêu cầu trong bảng gợi ý bằng cách đặt câu hỏi cho HS trả lời: Ông bà, bố mẹ, anh chị,... em làm công việc hay nghề nghiệp gì? Công việc hay nghề nghiệp đó mang lại lợi ích gì? GV có thể giải thích từ “lợi ích” cho HS hiểu: Đó là những sản phẩm, của cải vật chất, giá trị mà nghề nghiệp hoặc công việc tạo ra.
- GV cũng có thể phát Phiếu học tập cho HS làm việc cá nhân, sau đó gọi một vài HS lên giới thiệu trước lớp. Cả lớp bổ sung cho bạn.

Hoạt động 2 và 3

- GV yêu cầu HS quan sát hình và kể tên nghề nghiệp, công việc của những người trong hình: ngư dân, bộ đội hải quân, công nhân may, thợ đan nón, nông dân, người bán hàng (hoa quả).
- Khi HS trả lời, GV có thể mô tả vài nét chính về công việc hoặc nghề nghiệp đó để HS có thể hoàn thiện Phiếu học tập (Ví dụ: Ngư dân là người đánh bắt cá, tôm,... trên sông, biển,...).
- Từ việc nhận biết và kể tên được những công việc hoặc nghề nghiệp đó, GV phát Phiếu học tập để HS hoàn thiện về một công việc hoặc nghề nghiệp cụ thể.

GV có thể gợi ý bằng một ví dụ:

Tên công việc hoặc nghề nghiệp: Bộ đội hải quân.

Nơi làm việc: Ở vùng biển đảo.

Công việc hoặc nghề nghiệp có mang lại thu nhập cho họ không: Có mang lại thu nhập (được Nhà nước trả lương).

Lợi ích của công việc hoặc nghề nghiệp đó: Giữ gìn, bảo vệ chủ quyền biển đảo, bảo vệ Tổ quốc; mang lại lợi ích cho quốc gia; bảo đảm cuộc sống cho cá nhân và gia đình.

- GV có thể đặt câu hỏi để mở rộng thêm và rèn luyện thêm cho HS kĩ năng nhận xét: Theo em, những nghề nghiệp trên có điểm gì giống nhau? và gợi ý để HS trả lời. HS có thể trả lời đúng hoặc chưa đúng, GV khuyến khích, động viên và đi đến kết luận: Những công việc hoặc nghề nghiệp trên đều mang lại thu nhập để đảm bảo cuộc sống cho bản thân và gia đình, mang lại lợi ích cho xã hội và đất nước.

Yêu cầu cần đạt: HS kể được công việc, nghề nghiệp trong SGK và nói được ý nghĩa, lợi ích của một số công việc, nghề nghiệp trong đó. Đồng thời, biết cách đặt ra các câu hỏi để thu thập được thông tin về công việc, nghề nghiệp có thu nhập.

Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi để tìm hiểu về một số nghề nghiệp có thu nhập khác trong gia đình, xã hội, sau đó gọi đại diện nhóm báo cáo kết quả làm việc. Các nhóm khác bổ sung.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân theo yêu cầu: Nói về nghề nghiệp của một người lớn trong gia đình em. Ở hoạt động này, HS có thể chia sẻ theo ý kiến cá nhân. GV khuyến khích để HS tự tin và phát triển kĩ năng trình bày trước lớp.
- GV gợi ý để HS phát biểu: Tên nghề nghiệp, nét chính về nghề nghiệp (nơi làm việc, sản phẩm làm ra, lợi ích của nghề nghiệp,...). Gợi ý để HS viết 2-3 câu thể hiện lòng biết ơn, suy nghĩ của mình về nghề nghiệp của người thân trong gia đình (vào vở).

Yêu cầu cần đạt: HS biết và kể thêm được một số công việc hoặc nghề nghiệp có thu nhập khác trong xã hội. Và hiểu được công việc, nghề nghiệp nào cũng mang lại lợi ích cho cá nhân, gia đình và xã hội. Đồng thời bày tỏ được lòng biết ơn, trân trọng những lợi ích mà mỗi nghề nghiệp mang lại.

3. Hướng dẫn về nhà

Chuẩn bị sách, truyện cũ mang đến lớp góp vào “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn” để giúp đỡ những bạn HS vùng khó khăn.

TIẾT 2

1. Nội dung các hình

- Hình mô tả một số công việc: thanh niên tình nguyện, bác sĩ tình nguyện khám chữa bệnh cho người nghèo, GV tình nguyện dạy học ở lớp học tình thương.
- Hình chốt mô tả một số nghề nghiệp trong xã hội.

2. Gợi ý các bước tổ chức dạy học

Mở đầu

GV đặt câu hỏi: Các em biết những công việc, nghề nghiệp tình nguyện nào không nhận lương? HS có thể trả lời đúng hoặc chưa đúng, GV khuyến khích, kích thích HS thể hiện những hiểu biết của bản thân về vấn đề này và dẫn dắt vào tiết học mới.

Hoạt động khám phá

- GV tổ chức cho HS quan sát hình (có thể chiếu trên bảng) và thực hiện các yêu cầu sau: Kể tên các công việc trong hình; Những từ ngữ nào cho em biết đó là công việc tình nguyện không nhận lương?
- Sau đó gọi một vài HS nhận xét ý kiến của bạn. GV nhận xét và kết luận: Các công việc trong hình lần lượt là: thanh niên tình nguyện, khám bệnh miễn phí, dạy học

miễn phí. Đây là những công việc tình nguyện (được thể hiện qua các từ ngữ: tình nguyện, miễn phí, tình thương).

- GV tiếp tục dẫn dắt, đưa ra câu hỏi để HS thảo luận theo nhóm: Theo em, những người làm công việc trên có nhận lương không? Vì sao? Những công việc đó có ý nghĩa như thế nào đối với xã hội? Đại diện từng nhóm trả lời, có thể đúng hoặc chưa đúng, các nhóm khác bổ sung.
- GV kết luận: Những người làm công việc trên đều không nhận lương. Trong xã hội còn có rất nhiều công việc không nhận lương khác, không mang lại thu nhập cho bản thân nhưng mang lại lợi ích tốt đẹp cho cộng đồng và xã hội.

Yêu cầu cần đạt: HS biết thu thập thông tin về công việc tình nguyện không nhận lương. Đồng thời nói được và biết trân trọng những công việc thầm lặng “không lương” nhưng mang lại lợi ích tốt đẹp cho xã hội.

Hoạt động thực hành

Hoạt động 1

- GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm hoặc cặp đôi: Kể thêm một số công việc tình nguyện không nhận lương khác.
GV có thể gợi ý cho HS có thể dựa vào những dấu hiệu là những từ ngữ thể hiện (đã nêu ví dụ ở trên) để kể.
- Sau đó, cho đại diện nhóm hoặc cặp đôi trả lời. Đại diện nhóm khác bổ sung.
GV khuyến khích, động viên các em.

Hoạt động 2

- GV tổ chức cho HS hoạt động cá nhân trả lời câu hỏi: Em và người thân đã từng tham gia công việc tình nguyện nào? Công việc đó mang lại lợi ích gì?
- Có thể gợi ý cho HS một số công việc để HS liên hệ với việc bản thân, ông bà, bố mẹ, anh chị,... đã từng làm: góp quần áo cũ cho người khó khăn, ủng hộ vùng lũ lụt, làm từ thiện,...
- GV cho HS trả lời trước lớp. GV và các HS khác động viên bạn.
- GV đi đến kết luận: Có nhiều công việc tình nguyện, mang lại lợi ích cho những người xung quanh, cho cộng đồng mà chúng ta có thể làm được. Tuỳ theo sức của mình, các em hãy luôn ý thức việc giúp đỡ người khác là một việc tốt, đáng được trân trọng.

Yêu cầu cần đạt: HS hiểu rõ hơn về các công việc tình nguyện không nhận lương. Đồng thời HS có ý thức thực hiện các công việc tình nguyện, từ thiện, giúp đỡ người khác, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn.

Hoạt động vận dụng

Hoạt động 1

- GV cho HS trả lời các câu hỏi: Lớn lên em thích làm nghề gì? Vì sao em muốn làm nghề đó?
- Sau đó gọi một số HS lên thuyết trình trước lớp. GV và các HS khác động viên.
- GV cũng có thể mở rộng cho HS bằng cách đặt câu hỏi: Em sẽ làm gì để thực hiện ước mơ của mình?
- HS có thể chia sẻ theo ý kiến cá nhân của mình, GV khuyến khích HS.

Hoạt động 2

GV chia lớp thành các nhóm để thực hiện kế hoạch “Tủ sách ủng hộ vùng khó khăn”.

- Từng nhóm sẽ thảo luận về kế hoạch, cách thực hiện, lí do nhóm muốn thực hiện kế hoạch,... sau đó GV cho đại diện từng nhóm lên trình bày.
- Nhóm khác có thể bổ sung ý kiến để hoàn chỉnh kế hoạch của nhóm bạn. GV khuyến khích, động viên.
- Các nhóm thực hiện kế hoạch góp sách, truyện cũ mà HS đã chuẩn bị trước và mang đến lớp.
- Cho HS nêu cảm nghĩ của mình khi thực hiện kế hoạch.

Yêu cầu cần đạt: HS chia sẻ được công việc, nghề nghiệp mình yêu thích với thái độ vui vẻ, tích cực và tự tin. HS biết làm việc hợp tác theo nhóm, biết chia sẻ và giúp đỡ các bạn có hoàn cảnh khó khăn hơn mình, đó cũng là một công việc thiện nguyện, mang lại những giá trị tốt đẹp cho cuộc sống.

*** Tổng kết**

GV cho HS quan sát hình chốt và hỏi: Nội dung hình vẽ là gì? (Hình vẽ nhóm người làm các nghề nghiệp khác nhau) nhưng đều chung một mục đích là tạo ra của cải vật chất và những giá trị tốt đẹp cho cuộc sống. Vì vậy, nghề nghiệp nào cũng quý và đáng trân trọng. GV cũng có thể cho 1-2 HS đọc lời chốt của Mặt Trời trước lớp.

3. Hướng dẫn về nhà

GV nhắc nhở HS về nhà ôn lại bài vừa học và chuẩn bị trước cho bài sau.